

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2017/HSST
Ngày 30 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn An Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Mai

Ông Bùi Ngọc Sơn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Sâm - cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: **Lê Văn Ch** - sinh năm 1987. Tên gọi khác: Không.
Sinh, trú quán: Thôn C, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG. Dân tộc: Nùng. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hoá: 03/12. Đảng, đoàn thể: Không. Bố đẻ: Lê Văn S (đã chết). Mẹ đẻ: Lãng Thị S, sinh năm 1954. Vợ, con: Chưa có. Anh, chị em ruột: Có 6 anh chị em ruột (bị cáo là thứ 5). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phố BS, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lê Văn Tr, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phố BS, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Văn Ch, bị Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ ngày 17/6/2017 bị cáo Lê Văn Ch cùng anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1989 cùng trú tại Thôn C, xã BS, huyện LNg đi chơi về uống bia ở Căng tin của Trường Bản quốc gia khu vực 1 thuộc Phố BS, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG. Sau khi uống bia xong bị cáo Ch và anh Đ tiếp tục đi mua vịt quay về nhà anh Đ để uống bia tiếp, bị cáo Ch chở anh Đ bằng xe mô tô của anh Đ đến quán bán hàng vịt quay của chị Phạm Thị T, sinh năm 1987, đăng ký nhân khẩu thường trú ở Phố K, xã HG, huyện LNg; hiện chị T đang bán vịt quay tại khu vực trước cửa nhà chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1991 tại Thôn 1, xã HNg, huyện HT, tỉnh TH, hiện tại chị Th thuê nhà chị T ở Phố BS, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG để bán bánh mỳ. Thời gian khoảng 18 giờ cùng ngày bị cáo Ch có hỏi chị T cho đi vệ sinh nhờ, chị T nói với bị cáo Ch nhà vệ sinh ở trong nhà. Bị cáo Ch đi vào trong nhà chị Th, khi đi đến khu vực cửa nhà vệ sinh thì thấy có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu hồng của chị Th để ở gần đó. Bị cáo Ch đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại trên sau khi vệ sinh xong đi ra, bị cáo Ch lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi quần bên phải đi ra chỗ anh Đ đang mua vịt quay của chị T rồi anh Đ và bị cáo Ch cùng về nhà anh Đ uống bia. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày chị Th đi chơi về không thấy điện thoại, thì hỏi chồng là anh Lê Văn Tr nói không biết, chị T thấy vợ chồng chị Th, anh Tr tìm điện thoại nên đã nói cho anh Tr, chị Th biết buổi chiều có cho Ch đi vào nhà vệ sinh nhờ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày chị T cùng với anh Tr đến nhà anh Đ gặp Ch đang uống bia tại nhà anh Đ, chị T nói với Ch có lấy điện thoại thì cho chị T xin lại, Ch nói không lấy, thì chị T nói dọa nhà chị Th có Camera quay lại hết hình ảnh của Ch lấy điện thoại rồi, Ch sau đó nói là cùng chị T về nhà chị T xem lại hình ảnh Camera, trên đường đi thì Ch hỏi chị T chiếc điện thoại giá bao nhiêu tiền Ch trả, thì anh Tr nói mới mua với giá 6.990.000 đồng. Ch lúc này nói với chị T và anh Tr đi về nhà Ch nói chuyện, về đến nhà Ch thì Ch vẫn không thừa nhận việc đã lấy trộm điện thoại nên xảy ra cãi nhau giữa chị T và Ch. Sau đó chị T cùng anh Tr đi về nhà. Đến ngày 18/6/2017 anh Lê Văn Tr gửi đơn đến Công an xã Biên Sơn trình báo sự việc. Ngày 19/6/2017 Lê Văn Ch đưa chiếc điện thoại đã trộm cắp cho bà Lăng Thị S là mẹ của Ch nhờ bà S mang chiếc điện thoại trên đến trả lại cho chị Th. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/6/2017 bà S cùng các con trong gia đình mang điện thoại Ch đã trộm cắp đến trả lại cho chị Hoàng Thị Th. Cùng ngày anh Lê Văn Tr giao nộp chiếc điện thoại trên cho Công an xã Biên Sơn xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 162/KL-HĐ ngày 07/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S có trị giá tài thời điểm chiếm đoạt là 6.640.500 đồng.

Tại Cáo trạng số 93/KSĐT ngày 08/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Lê Văn Ch về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ch phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Ch, từ 7 tháng đến 9 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hoàng Thị Th, đã nhận được tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lê Văn Ch phải chịu án phí theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 17/6/2017 tại Phố BS, xã BS, huyện LNg, Lê Văn Ch - sinh năm 1987, trú tại Thôn C, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG đã có hành trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động của chị Hoàng Thị Th - sinh năm 1991, trị giá 6.640.500 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân

huyện Lục Ngạn truy tố bị cáo Lê Văn Ch về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh ngay tại khu đông dân cư chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì lợi ích cá nhân bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đánh giá về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải, lần phạm tội lần này là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại chị Hoàng Thị Th, đã nhận lại tài sản và có đơn đề nghị miễn giảm hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo là đủ.

Đối với anh Hoàng Văn Đ và bà Lăng Thị S quá trình điều tra xác định anh Đ và bà S không biết việc Ch đã trộm cắp tài sản của chị Th, sau khi được Ch đưa điện thoại cho bà S mang đi trả thì những người này mới biết, nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Đ, bà S.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ch phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 bộ luật hình sự Hình. Xử phạt bị cáo Lê Văn Ch 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lê Văn Ch phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231; Điều 234 BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết Bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn An Ninh

